

VIỆN HÀN LÂM  
KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM  
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

**ĐINH THẾ HƯNG**

**NGUYÊN TẮC XÁC ĐỊNH SỰ THẬT CỦA VỤ ÁN  
TRONG TỔ TỤNG HÌNH SỰ VIỆT NAM**

**Chuyên ngành: Luật Hình sự và Tố tụng hình sự**

**Mã số : 62.38.01.04**

**TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ LUẬT HỌC**

**HÀ NỘI – 2017**

**Công trình được hoàn thành tại:**

**HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI**

**Người hướng dẫn khoa học: GS.TS. Võ Khánh Vinh**

**Phản biện 1: GS.TS. NGUYỄN NGỌC HÒA**

**Phản biện 2: PGS.TS. TRẦN ĐÌNH NHÃ**

**Phản biện 3: PGS.TS. TRẦN VĂN LUYỆN**

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án tiến sĩ họp  
tại: Học viện Khoa học xã hội

*hồi giờ ngày tháng năm 2017*

**Có thể tìm hiểu luận văn tại:**

**Thư viện quốc gia**

**Thư viện Học viện Khoa học xã hội**

## DANH MỤC BÀI VIẾT LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1 Sự thể hiện của nguyên tắc suy đoán vô tội trong chế định về chứng minh và chứng cứ trong tuật tố tụng hình sự Việt Nam	Tạp chí Nhà nước và Pháp luật	Số 11/2009
2. Sự thể hiện của nguyên tắc suy đoán vô tội trong chế định về xét xử của Luật tố tụng hình sự Việt Nam	Tạp chí Tòa án nhân dân	Số 3, 2010
3. Các thủ tục tiền xét xử tại Việt Nam và những vấn đề đặt ra đối với Bộ luật tố tụng hình sự hiện hàn	Tạp chí Nhà nước và Pháp luật	Số 12, 2013
4. Quan hệ giữa các cơ quan công tố với điều tra và xét xử trong tố tụng hình sự Việt Nam	Tạp chí Nhà nước và Pháp luật	Số 12 năm năm 2011
5 Bình luận khoa học Bộ luật TTHS năm 2015 (chủ biên)	NXB Hồng Đức	Năm 2016
6 Bình luận Khoa học Bộ luật Hình sự (sửa đổi bổ sung năm 2009) Chủ biên	NXB Lao động	Năm 2012
7. Trường hợp Viện kiểm sát rút quyết định truy tố	Tạp chí Kiểm sát	Số 3 năm 2010

8. Cơ chế bảo vệ quyền con người bằng toà án	Tạp chí Nhà nước và pháp luật	Số 6 năm 2011
9. Tiếp tục bàn về sự độc lập của Thẩm phán	Tạp chí Nhà nước và Pháp luật	Số 11 Năm 2010
10. Thực hiện quyền tư pháp nhằm đảm bảo quyền tiếp cận công lý trong nhà nước pháp quyền	Tạp chí Nhà nước và Pháp luật	Số 2 năm 2010

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài

Pháp luật tố tụng hình sự Việt Nam hiện hành cần đáp ứng các đòi hỏi của nhà nước pháp quyền, trước hết thể hiện ở chỗ hệ thống nguyên tắc của nó với tư cách là những quan điểm chỉ đạo làm nền tảng và xuyên suốt các quy phạm pháp luật tố tụng hình sự, hoạt động tố tụng hình sự cần được thể hiện đầy đủ, toàn diện và đồng bộ

Trong hệ thống các nguyên tắc của tố tụng hình sự, nguyên tắc xác định sự thật của vụ án đóng vai trò hết sức quan trọng và có thể nói đây là một trong những nguyên tắc cơ bản và là trụ cột chính kiến tạo nên hệ thống pháp luật tố tụng hình sự nước ta. Việc nghiên cứu nguyên tắc này trên cả ba phương diện: lý luận, lập pháp và thực tiễn có vai trò rất lớn trong việc hoàn thiện pháp luật tố tụng hình sự cũng như hoạt động áp dụng nó nhằm đạt được mục đích của tố tụng hình sự.

Hoạt động tố tụng hình sự trước hết phải tìm ra được chân lý khách quan. Nói cách khác, xử lý một người vì họ đã phạm tội hoặc tha bổng một người vì họ bị oan phải dựa trên cơ sở sự thật khách quan. Đó là một trong những giá trị xã hội được xây dựng và thừa nhận qua qua trình tìm tòi, đấu tranh gian khổ của con người trong khoa học cũng như trong chính trị. Giá trị này phải được ghi nhận trong pháp luật tố tụng hình sự và phải được tôn trọng trong thực tế như một nguyên tắc của tố tụng hình sự.

Nhiệm vụ của luật tố tụng hình sự Việt Nam đã được long trọng ghi nhận bảo tại Điều 2 Bộ luật TTHS 2015 là phát hiện chính xác và xử lý công minh, kịp thời mọi hành vi phạm tội, phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm, không để lọt tội phạm, không làm oan người vô tội; góp phần bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, giáo dục mọi người ý thức tuân theo pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm. Xác định sự thật khách quan trong tố tụng hình sự chính góp phần thực hiện nhiệm vụ này.

Về mặt thực tiễn: Công tác tư pháp nói chung chưa ngang tầm với yêu cầu và đòi hỏi của nhân dân; còn nhiều trường hợp bỏ lọt tội phạm, làm oan người vô tội, vi phạm các quyền tự do, dân chủ của công dân. Nguyên nhân dẫn đến tình trạng oan sai trong tố tụng hình sự có nhiều song nguyên nhân chủ yếu là do các cơ quan tiền hành tố tụng không quán

triệt nguyên tắc xác định sự thật của vụ án. Các quyết định, bản án của các cơ quan tiến hành tố tụng không dựa trên sự thật khách quan.

Nghiên cứu vấn đề xác định sự thật khách quan với tư cách là nguyên tắc cơ bản của tố tụng hình sự, chỉ ra những hạn chế của pháp luật tố tụng hình sự hiện hành trong việc thể hiện nguyên tắc này, đồng thời đề ra biện pháp khắc phục nhằm đảm bảo nguyên tắc xác định sự thật khách quan trong TTHS chính là nội dung bao trùm của luận án.

Vì những lý do đó, việc nghiên cứu đề tài: ***“Nguyên tắc xác định sự thật của vụ án trong tố tụng hình sự Việt Nam”*** mang tính cấp thiết, không những về mặt lý luận, mà còn là đòi hỏi của thực tiễn hiện nay. Đây là lý do lựa chọn đề tài luận án tiến sĩ của nghiên cứu sinh.

## **2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu của luận án**

### **2.1. Mục đích nghiên cứu**

- Mục đích nghiên cứu của đề tài là làm sáng tỏ khái niệm sự thật khách quan trong tố tụng hình sự với tư cách là cơ sở lý luận của nguyên tắc xác định sự thật của vụ án trong tố tụng hình sự Việt Nam. Luận giải nội dung, đặc điểm, vị trí vai trò của nguyên tắc này. Đánh giá sự thể hiện của nó trong tố tụng hình sự Việt Nam ở các phương diện lập pháp và thực tiễn thực hiện. Chỉ ra được nhu cầu cần tiếp tục nhận thức về nguyên tắc này ở phương diện lý luận, chỉ ra các giải pháp hoàn thiện pháp luật và các điều kiện đảm bảo thực hiện nguyên tắc này trên thực tế.

### **2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu**

- Nghiên cứu cơ sở lý luận của nguyên tắc xác định sự thật của vụ án bằng việc làm rõ các khái niệm: sự thật của vụ án, chân lý trong tố tụng hình sự, quá trình xác định sự thật của vụ án, giới hạn xác định sự thật của vụ án. Nội dung của nguyên tắc này.

- Phân tích hệ thống pháp luật tố tụng hình sự Việt Nam và thực tiễn áp dụng nó để cho thấy mức độ thể hiện nguyên tắc này trong tố tụng hình sự Việt Nam trên cơ sở đó đưa ra các đánh giá.

- Phân tích luận giải tính khoa học cũng như tính khả thi của các giải pháp.

## **3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận án**

### **3.1. Đối tượng nghiên cứu**

- Đối tượng nghiên cứu của Luận án là hệ thống pháp luật tố tụng hình sự Việt Nam và một số nước trên thế giới về xác định sự thật của vụ án. Hoạt động thực tiễn của hệ thống các chủ thể thực hiện hoạt động tố tụng hình sự ở Việt Nam.

### *3.2. Phạm vi nghiên cứu*

- Phạm vi nghiên cứu của luận án là những vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến việc xác định sự thật của vụ án trong tố tụng hình sự; các bảo đảm nhằm thể hiện và thực hiện nguyên tắc này trong pháp luật cũng như trong thực tiễn tố tụng hình sự Việt Nam. Phạm vi về thời gian, pháp luật và thực tiễn thực hiện pháp luật liên quan đến nguyên tắc xác định sự thật của vụ án trong giai đoạn từ khi có Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003.

## **4. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu**

### *4.1. Phương pháp luận*

Luận án được thực hiện trên cơ sở phương pháp duy vật biện chứng của chủ nghĩa Mác – Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh về lý luận nhân thức và về nhà nước và pháp luật. Các quan điểm của Đảng về đấu tranh phòng ngừa tội phạm và bảo vệ quyền con người trong tố tụng hình sự và về xây dựng nhà nước pháp quyền cũng là cơ sở phương pháp luận nghiên cứu của luận án.

Các lý thuyết về nhận thức luận và xác định chân lý trong tố tụng hình sự ở các mô hình tố tụng khác nhau trên thế giới.

### *4.2. Phương pháp nghiên cứu*

Trên cơ sở phương pháp luận nói trên, Luận án sử dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học xã hội cơ bản là: phân tích, tổng hợp, so sánh, lịch sử, thống kê, xã hội học.

- Phương pháp phân tích, tổng hợp nhằm bảo đảm các nội dung được nghiên cứu vừa có tính hệ thống, khái quát, vừa có tính chuyên sâu về những vấn đề được đề cập. Phương pháp này được dùng chủ yếu ở Chương 3 của luận án nhằm phân tích, đánh giá hệ thống pháp luật tố tụng hình sự Việt Nam từ đó đưa ra các đánh giá.

- Phương pháp so sánh, lịch sử để nghiên cứu so sánh các quy định pháp luật tố tụng hình sự của Việt Nam qua các thời kỳ khác nhau và so sánh với pháp luật tố tụng hình sự trên thế giới, từ đó tìm ra những ưu điểm để có thể nghiên cứu, vận dụng vào thực tiễn của Việt Nam.

- Phương pháp xã hội học đã được tác giả sử dụng qua việc thu thập số liệu thống kê, tổng hợp, phân tích, đánh giá về kết quả giải quyết vụ án hình sự của các cơ quan tư pháp trong việc bảo đảm nguyên tắc xác định sự thật của vụ án trên thực tế.

- Luận án được tiếp cận chủ yếu dưới góc độ khoa học luật tố tụng hình sự nhưng tác giả áp dụng phương pháp liên ngành và đa

ngành trong việc nghiên cứu như sử dụng các kiến thức của triết học, khoa học luật hình sự, khoa học điều tra hình sự, tội phạm học....

### **5. Những đóng góp mới của luận án**

Đây là công trình nghiên cứu đầu tiên ở Việt Nam ở mức độ luận án tiến sĩ luật học về nguyên tắc rất quan trọng của tố tụng hình sự Việt Nam. Luận án có những điểm mới sau đây:

- Đưa ra cơ sở lý luận của nguyên tắc xác định sự thật của vụ án bằng việc làm rõ các khái niệm quan trọng như: sự thật của vụ án là gì, mối quan hệ của nó với vấn đề chân lý trong tố tụng hình sự. Quy luật của quá trình xác định sự thật của vụ án và các yếu tố tác động đến nó.

- Luận án phân tích làm rõ về mặt khoa học 4 nội dung của nguyên tắc xác định sự thật của vụ án trên cơ sở đó cho thấy ý nghĩa, tầm quan trọng của nguyên tắc này trong tố tụng hình sự Việt Nam.

- Luận án tìm ra mối quan hệ của nguyên tắc xác định sự thật của vụ án với tư cách là một nguyên tắc cơ bản, trụ cột của tố tụng hình sự với các nguyên tắc khác trong tố tụng hình sự Việt Nam.

- Luận án phân tích sự thể hiện của nguyên tắc này trong tố tụng hình sự Việt Nam trên cơ sở đó đưa ra các đánh giá mức độ thể hiện cũng như làm rõ những nguyên nhân của các hạn chế trong việc thể hiện nguyên tắc này trong tố tụng hình sự Việt Nam trong các giai đoạn của trên cả 3 phương diện lập pháp, nhận thức và thực tiễn áp dụng.

- Luận án chỉ ra nhu cầu hoàn thiện nguyên tắc này cũng như sự thể hiện nó trong tố tụng hình sự Việt Nam, đồng thời đề xuất một số giải pháp về lý luận, lập pháp cũng như thực tiễn.

### **6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án**

Về mặt khoa học: Luận án là công trình đầu tiên nghiên cứu chuyên sâu và toàn diện về nguyên tắc xác định sự thật của vụ án. Những thông tin, kết luận, kiến nghị và đề xuất mà luận án nêu ra đều có cơ sở và giá trị thực tiễn cao. Luận án sẽ đóng góp làm giàu các khái niệm của lý luận khoa học luật tố tụng hình sự về các nguyên tắc của tố tụng hình sự Việt Nam.

Về mặt lập pháp, luận án đóng góp nhằm hoàn thiện nội dung của nguyên tắc này và các chế định, quy định cụ thể của pháp luật tố tụng hình sự Việt Nam

Về mặt thực tiễn, bằng việc chỉ ra những ưu điểm, hạn chế trong việc tuân thủ nguyên tắc này và nguyên nhân của nó, luận án góp phần vào nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm đảm bảo



mục đích của tố tụng hình sự Việt Nam: Không bỏ lọt tội phạm, không làm oan người vô tội bảo vệ công lý, quyền con người trong tố tụng hình sự.

### **7. Kết cấu của luận án**

Ngoài phần mở đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, nội dung của luận án gồm 4 chương:

Chương 1. Tổng quan tình hình nghiên cứu

Chương 2: Những vấn đề lý luận về nguyên tắc xác định sự thật của vụ án trong tố tụng hình sự

Chương 3: Sự thể hiện của nguyên tắc xác định sự thật của vụ án trong tố tụng hình sự Việt Nam

Chương 4: Các giải pháp nhằm đảm bảo nguyên tắc xác định sự thật của vụ án trong tố tụng hình sự Việt Nam

# Chương 1

## TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI

### 1.1. Tình hình nghiên cứu trong nước

Việc nghiên cứu cơ sở lý luận, sự thể hiện của hệ thống nguyên tắc cơ bản của TTHS Việt Nam nói chung và nguyên tắc Xác định sự thật của vụ án nói riêng đã thu hút sự quan tâm nghiên cứu của giới luật học nước ta trong những năm đổi mới vừa qua. Có thể chia các công trình theo những nhóm sau đây.

- Các tài liệu nghiên cứu về lý luận nhận thức và chân lý trong quá trình nhận thức

- Các tài liệu về chân lý và xác định chân lý trong tố tụng hình sự

- Các tài liệu về mô hình tố tụng hình sự và nguyên tắc của tố tụng hình sự

- Các tài liệu về nguyên tắc xác định sự thật của vụ án.

Từ quá trình khảo cứu các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước về nguyên tắc xác định sự thật của vụ án có liên quan đến đề tài, tác giả nhận thấy hoạt động nghiên cứu đạt được một số kết quả cơ bản sau:

- *Thứ nhất*, Khẳng định việc xác định sự thật khách quan là tất yếu và đòi hỏi không thể thiếu trong tố tụng hình sự và việc xác định sự thật khách quan cần dựa trên nền tảng lý luận nhận thức trong đó lý luận nhận thức của chủ nghĩa duy vật biện chứng là khoa học nhất. Các tác phẩm kinh điển của Mác Lênin là chân lý cũng như nhận thức là là cơ sở lý luận vững chắc để triển khai vấn đề nghiên cứu xác định sự thật của vụ án.

- *Thứ hai*, Các công trình nghiên cứu về các nguyên tắc của luật hình sự, tố tụng hình sự cung cấp phương pháp cũng như có những nội dung rất có giá trị để tác giả tiếp cận cũng như sử dụng nghiên cứu nguyên tắc xác định sự thật của vụ án.

- *Thứ ba*, Các nghiên cứu về nguyên tắc xác định sự thật của vụ án trong luận văn thạc sỹ, giáo trình đại học đã đề cập khái quát nhất và có những nội dung quan trọng để tiếp tục nghiên cứu sâu hơn về nguyên tắc này ở cấp độ tiến sỹ

### 1.2. Tình hình nghiên cứu ngoài nước

Ở Liên Xô cũ trong những năm 70 của thế kỷ trước đã có nhiều công trình nghiên cứu về nguyên tắc này dưới nhiều góc độ. Ví dụ I.I Mukhin trong cuốn: *Chân lý khách quan và một số vấn đề về đánh giá*

*chứng cứ khi xét xử vụ án hình sự*, NXB Matxcova năm 1971; X.A Golunxki trong cuốn *Về tính chính xác trong tố tụng hình sự*, NXB Pháp lý, Matxcova năm 1963; Xtr gôvich trong cuốn *Chân lý và chứng cứ trong tố tụng hình sự*, NXB Pháp lý Matxcova năm 1966. Vur-sinxki, *Lý luận chứng cứ trong pháp luật Xô viết*, Nxb Hà Nội, 1967. Bư-cốp-xki L.E, *Sự phát triển của các quy định của Luật Tố tụng hình sự về hoạt động điều tra*, Hà Nội, 1992. Gu-xa-cốp A.N, HĐĐT và phương pháp nghiệp vụ, Nxb Matxcova, 1973.

Đây là những công trình có giá trị để tác giả tham khảo nhằm so sánh đối chiếu các quan điểm khác nhau liên quan đến vấn đề xác định chân lý trong tố tụng hình sự. Đồng thời cho thấy quá trình phát triển trong nhận thức về nguyên tắc xác định sự thật của vụ án trong tố tụng hình sự.

Nghiên cứu luật TTHS của một số nước như Pháp, Liên bang Nga, CHLB Đức cho thấy tuy không quy định rõ là nguyên tắc cơ bản trong luật TTHS nhưng các chế định của luật TTHS các quốc gia này đều cho thấy sự thể hiện ở mức độ này hay mức độ khác tư tưởng của nguyên tắc này. Qua đó có thể thấy, mọi mô hình tố tụng hình sự đều chú trọng đến vấn đề: Tố tụng hình sự trước hết phải xác định được sự thật khách quan. Sự khác nhau là ở chỗ quan niệm thế nào là sự thật của vụ án, giới hạn của xác định sự thật của vụ án và cách thức tìm sự thật của vụ án trong tố tụng hình sự ở các mô hình tố tụng hình sự khác nhau.

Bên cạnh đó có những công trình nghiên cứu ở nước ngoài khác được khoa học trong nước chú ý và trích dẫn nhiều như Richal Vogler "*Tố tụng hình sự so sánh*" EA.Tomlinson "*Tư pháp hình sự so sánh: Hoa Kỳ, Tây Đức, Anh, Pháp và những kinh nghiệm của Pháp về tố tụng phi tranh tụng*", Richard Vogle "*Cái nhìn về tư pháp hình sự trên toàn thế giới*", Ashgate 2005, Phil Fennell, Christopher Harding, Nico Jorg, Ber Swar "*Tư pháp hình sự ở Châu Âu, nghiên cứu so sánh*". Các công trình này đã nghiên cứu khái quát, nêu ra các đặc trưng, ưu điểm, hạn chế và so sánh giữa mô hình TTHS tranh tụng, thẩm vấn và mô hình TTHS kết hợp; vị trí, vai trò, địa vị pháp lý của các chủ thể tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án hình sự ở các quốc gia; lý giải sự khác nhau của thủ tục tố tụng cũng như xu hướng cải cách ở một số nước trên thế giới.

Ngoài ra còn phải kể đến cuốn *Tư pháp hình sự so sánh* của L.Relchel năm 1999. Trong công trình rất có giá trị này tác giả

cũng đề cập đến nhiệm vụ xác định sự thật trong tố tụng hình sự của cơ quan điều tra và tòa án đương nhiên dưới góc độ của mô hình tố tụng của Hoa Kỳ.

### **1.3. Những vấn đề đặt ra cần được tiếp tục nghiên cứu**

- Làm sáng tỏ vấn đề chân lý khách quan trong tố tụng hình sự và chỉ ra các đặc thù của nó.

- Khẳng định quá trình xác định chân lý trong tố tụng hình sự bị tác động bởi các yếu tố chính trị, xã hội, tâm lý như: quan niệm về mục đích, nhiệm vụ của tố tụng hình sự, mô hình tố tụng hình sự, tâm lý của con người trong quá trình xác định chân lý...Nghiên cứu các đòi hỏi của nguyên tắc xác định sự thật khách quan trong các giai đoạn tố tụng hình sự, trong chế định về chứng minh, chứng cứ trong luật TTHS Việt Nam hiện hành.

- Đề xuất những giải pháp về lý luận, lập pháp, tổ chức nhằm đảm bảo thực hiện nguyên tắc này trong tố tụng hình sự.

- Về mặt lập pháp: Đưa ra khái niệm đầy đủ về nguyên tắc xác định sự thật khách quan trong TTHS trong Bộ luật TTHS hiện hành.

Hoàn thiện các chế định của luật tố tụng hình sự hiện hành nhằm thể hiện nguyên tắc xác định sự thật khách quan.

- Về thực tiễn: Các điều kiện về tổ chức, cơ sở vật chất, cán bộ...nhằm đảm bảo xác định sự thật khách quan trong thực tiễn tố tụng hình sự hiện nay.

## Chương 2

# NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ NGUYÊN TẮC XÁC ĐỊNH SỰ THẬT CỦA VỤ ÁN

### 2.1 Khái niệm, nội dung, ý nghĩa của nguyên tắc xác định sự thật của vụ án

#### 2.1.1 Khái niệm nguyên tắc xác định sự thật của vụ án

Việc làm rõ các khái niệm sự thật của vụ án và xác định sự thật của vụ án có ý nghĩa quan trọng trong việc chỉ ra con đường nhận thức trong tổ tụng hình sự đồng thời làm cơ sở để ghi nhận nguyên tắc xác định sự thật của vụ án trong tổ tụng hình sự với những nội dung cụ thể, đồng thời xây dựng các quy phạm pháp luật cũng như áp dụng nó được chính xác trong tổ tụng hình sự. Để làm rõ 2 khái niệm này, tác giả lấy chủ nghĩa duy vật biện chứng và lý luận nhận thức của nó làm phương pháp luận.

*Thứ nhất*, từ phạm trù vật chất thì xem xét tội phạm như loại vật chất đặc thù và sự phản ánh của nó vào thế giới khách quan để lại toàn bộ các thuộc tính của nó, đó chính là sự thật của vụ án. Các thuộc tính, (dấu vết) của tội phạm là cơ sở thực tiễn khách quan của hoạt động xác định sự thật của vụ án trong tổ tụng hình sự. Từ đó, các cơ quan tiến hành tổ tụng tìm ra các quy luật hình thành nó, xây dựng quy trình và các biện pháp để tìm ra nó. Ở đây, là sự cụ thể hoá phạm trù vật chất của triết học trong loại vật chất đặc biệt là sự kiện phạm tội.

*Thứ hai*, quá trình khám phá sự thật của vụ án là quá trình nhận thức tuân thủ đúng những quy luật của nhận thức thế giới vật chất nói chung, nhưng đây là quá trình nhận thức đặc biệt thể hiện ở chỗ đối tượng nhận thức đặc biệt (sự thật của vụ án), lĩnh vực đặc biệt (tổ tụng hình sự) khác với nhận thức trong các lĩnh vực khác ở đây là sự cụ thể hoá lý luận nhận thức trong quá trình nhận thức sự thật của vụ án trong tổ tụng hình sự.

Là dạng vật chất đặc biệt nên sự thật của vụ án mang đầy đủ tính chất của vật chất. Đó chính là tính khách quan, tính phản ánh, tồn tại trong không gian thời gian nhất định.

Hiện nay có quan điểm cho rằng sự thật của vụ án và chân lý trong tổ tụng hình sự là đồng nhất. sự thật của vụ án là toàn bộ quá trình thực hiện tội phạm xảy ra trong thế giới khách quan, thuộc phạm trù vật chất, tồn tại khách quan. Chân lý trong tổ tụng hình sự là kết quả của quá trình nhận thức sự thật của vụ án

*Chân lý trong tố tụng hình sự là sự kiện vật chất của vụ án hình sự được phản ánh trong kết luận của cơ quan tiến hành tố tụng trên cơ sở xác định bằng các chứng cứ thông qua các biện pháp hợp pháp và đã đánh giá chúng dưới góc độ pháp lý hình sự.*

Xác định sự thật của vụ án là một dạng nhận thức, nhận thức sự thật của vụ án để đạt kết quả là chân lý trong tố tụng hình sự. Xác định sự thật của vụ án là một quá trình nhận thức. Quá trình nhận thức này ngoài các quy luật của nhận thức nói chung còn bị chi phối bởi nhiều yếu tố khác nhau trong đó có yếu tố pháp luật và rộng hơn là bảo vệ quyền con người trong tố tụng hình sự. Nói cách khác, xác định sự thật của vụ án có những giai đoạn, những biện pháp và những yêu cầu riêng. Quá trình xác định sự thật của vụ án có những đặc điểm sau đây:

*Một là*, quá trình xác định sự thật của vụ án bao gồm các hoạt động diễn ra trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án. Các hoạt động này được thực hiện dưới sự các hình thức pháp lý (thủ tục) luật định.

*Hai là*, chủ thể của hoạt động xác định sự thật của vụ án là những chủ thể đặc biệt. Bởi lẽ, hoạt động TTHS là hoạt động mang tính quyền lực nhà nước đồng thời đòi hỏi sự thận trọng trong khi tiến hành nếu không sẽ xâm phạm đến quyền con người trong tố tụng hình sự.

*Ba là*, xác định sự thật của vụ án là quá trình hình thành chứng cứ và liên quan chặt chẽ đến việc định tội danh.

*Quá trình xác định sự thật của vụ án phải đặt trong giới hạn xác định sự thật của vụ án*

Giới hạn của việc xác định sự thật là vấn đề rất phức tạp trong TTHS. Giới hạn chứng minh dừng ở việc cơ quan THT đã xác định được đầy đủ các liệu, chứng cứ cần thiết chứng minh cho những nội dung, những yếu tố cần phải chứng minh trong vụ án hình sự. Vấn đề khó khăn hiện nay đó chính là xác định thu thập chứng cứ thế nào là đủ và chứng minh đến đâu là đủ.

Trong lý luận về chứng minh cũng như chứng minh trong tố tụng hình sự người ta đưa khái niệm “*ngghi ngờ hợp lý*”- *Resonable doubt*. Nguyên lý “*ngghi ngờ hợp lý*” cho rằng kết luận buộc tội của cơ quan tiến hành tố tụng phải đảm bảo không còn nghi ngờ hợp lý. Ngược lại nếu kết luận đó vẫn còn nghi ngờ hợp lý thì quá trình chứng minh chưa đủ để kết tội. Nghi ngờ hợp lý đó chính là sự chưa đầy đủ về chứng cứ để buộc tội hoặc chưa rõ ràng về pháp luật. Nếu còn tồn tại các nghi ngờ hợp lý này quá trình xác định sự thật của vụ án chưa thành

công . Giới hạn xác định sự thật của vụ án theo quy định của luật tố tụng hình sự Việt Nam là: khách quan, toàn diện và đầy đủ.

Khái niệm sự thật của vụ án và xác định sự thật của vụ án , soi vào hệ thống pháp luật TTHS hình sự Việt Nam, mục đích của tố tụng hình sự Việt Nam và mô hình tố tụng hình sự hiện nay có thể thấy xác định sự thật vụ án là nguyên tắc của TTHS Việt Nam. Nó mang đầy đủ các tính chất của một nguyên tắc cơ bản ở tính khách quan, tính nền tảng và chủ đạo, tính thể hiện xuyên suốt trong các quy phạm pháp luật hình sự.

*Nguyên tắc xác định sự thật của vụ án là những tư tưởng làm nền tảng định hướng và chi phối toàn bộ tố tụng hình sự trong đó đòi hỏi xác định sự thật của vụ án là một quá trình nhận thức đặc thù mang tính pháp lý do những chủ thể nhất định thực hiện, có giới hạn nhất định, thông qua phương chứng minh và phương tiện chứng cứ nhằm xác định sự thật của vụ án với tư cách là toàn bộ sự kiện phạm tội đã xảy ra trên thực tế. Xác định sự thật của vụ án là tiền đề để giải quyết khách quan, toàn diện, đầy đủ vụ án hình sự nhằm mục đích không bỏ lọt tội phạm, không làm oan người vô tội và giải quyết các vấn đề khác của vụ án hình sự.*

## **2.1.2 Nội dung, ý nghĩa, các yếu tố động đến thực hiện nguyên tắc xác định sự thật của vụ án**

### **2.1.2.1 Nội dung của nguyên tắc xác định sự thật của vụ án**

Nguyên tắc xác định sự thật của vụ án các nội dung chính đó là: chủ thể có trách nhiệm và có quyền xác định sự thật, đối tượng để xác định sự thật, cách thức xác định sự thật và yêu cầu đối với việc xác định sự thật vụ án.

*Thứ nhất:* Trách nhiệm chứng minh tội phạm thuộc về cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Người bị buộc tội có quyền nhưng không buộc phải chứng minh là mình vô tội.

Nội dung này có cội nguồn từ thời La mã khi họ cho rằng: Trách nhiệm chứng minh thuộc bên khẳng định chứ không phải bên phủ định (*onus probandi actori incumbit*). Cho đến nay, tinh thần này trở thành nguyên tắc có tính chất phổ quát trong TTHS của các nước. Chủ thể xác định sự thật của vụ án tùy theo mô hình TTHS. Theo TTHSVN chủ thể này bao gồm cả Tòa án.

*Thứ hai,* nguyên tắc xác định sự thật của vụ án đòi hỏi trong TTHS phải xác định được sự thật của vụ án. Đó là toàn bộ các sự kiện phạm tội xảy ra trên thực tế như đã trình ở trên. Quá trình xác định sự

thật của vụ án phải đem đến kết quả tái tạo lại toàn bộ sự kiện phạm tội và các sự kiện khác có ý nghĩa làm cơ sở cho việc giải quyết vụ án trên cơ sở pháp luật

*Thứ ba*, Nguyên tắc xác định sự thật của vụ đặt ra đối với cách thức xác định sự thật là áp dụng mọi biện pháp hợp pháp. Điều này bị quy định bởi tính chất pháp lý của chân lý trong tố tụng hình sự. Chân lý trong tố tụng hình sự là những nhận thức về vụ án nhưng nhận thức đó không phải là kết quả của mọi biện pháp kể cả bất hợp pháp mà nhận thức đó phải trên nền tảng, bị ràng buộc bởi pháp luật.

*Thứ tư*, nguyên tắc xác định sự thật của vụ án đòi hỏi việc xác định sự thật vụ án là phải khách quan, toàn diện và đầy đủ. Để đảm bảo tính khách quan trong quá trình xác định sự thật của vụ án đòi hỏi những người tiến hành tố tụng phải có thái độ vô tư không định kiến khi thu thập, nghiên cứu, đánh giá chứng cứ chứng minh các sự kiện, tình tiết xảy ra trên thực tế. nguyên tắc đã đòi hỏi việc xác định sự thật vụ án phải được xem xét một cách triệt để từ tổng thể đến chi tiết và mối quan hệ của các chi tiết đó trong tổng thể vụ án

Thứ năm, nguyên tắc xác định sự thật của vụ án còn thể hiện nội dung “*người bị tình nghi, bị can, bị cáo có quyền chứ không buộc phải chứng minh sự vô tội của mình*”

Nhiệm vụ của các cơ quan THTT là phải đảm bảo cho bên bị buộc tội chứng minh mình vô tội không những đảm bảo quyền lợi của chính họ mà còn giúp cho cơ quan tiến hành tố tụng không những không làm oan người vô tội mà còn xác định chính xác và xử lý đúng người, đúng tội.

#### 2.1.2.2 Ý nghĩa của nguyên tắc xác định sự thật của vụ án

*Về nhận thức*: Đây là sự cụ thể hoá quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng về vật chất cũng như lý luận nhận thức trong lĩnh vực rất phức tạp đó là lĩnh vực tố tụng hình sự.

#### *Về phương diện chính trị và pháp lý*

Để đạt được mục đích phát hiện, xử lý tội phạm, bảo vệ công lý, quyền con người tố tụng hình sự phải xác định được sự thật của vụ án một cách khách quan, toàn diện, đầy đủ và đặc biệt là hợp pháp. Việc áp dụng pháp luật hình sự sẽ không chính xác nếu việc xác định các tình tiết của vụ án không đúng, không đầy đủ. Chính vì vậy, xác định sự thật của vụ án còn có ý nghĩa đối với việc định tội danh nói riêng và áp dụng đúng đắn pháp luật hình sự nói chung.



*Về thực tiễn: Nguyên tắc này góp phần đạt được mục đích của TTTHS điều chỉnh hành vi tố tụng. Ngoài ra, nó còn có khả năng và hiệu lực điều chỉnh đối với các chủ thể tố tụng mà trước hết là các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.*

*2.1.2.3 Các yếu tố tác động đến thực hiện nguyên tắc xác định sự thật của vụ án*

+ *Tình hình tội phạm:* Thực trạng của THTP nếu diễn ra với số lượng lớn và gia tăng sẽ có sự liên hệ với nguồn lực con người và vật chất rất khó khăn trong việc xác định. Việc xác định sự thật của vụ án liên quan đến khái niệm tội phạm ẩn của THTP.

+ *Mô hình tố tụng hình sự:* Một mô hình tố tụng phù hợp với điều kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, truyền thống tố tụng sẽ tác động rất lớn đến việc xác định sự thật của vụ án ở các phương diện: quan niệm về sự thật của vụ án, điểm dừng của quá trình xác định sự thật của vụ án và các biện pháp xác định sự thật của vụ án

+ *Yếu tố pháp luật:* các quy luật, nguyên tắc, phương pháp tiêu chuẩn xác định sự thật một cách khoa học, hiệu quả cao nhất phải được thể hiện trong pháp luật. Các quy định của pháp luật phải là nền tảng, tạo điều kiện để hoạt động xác định sự thật của vụ án được tiến hành một cách thống nhất tránh tùy tiện đồng thời không là rào cản làm bó tay các chủ thể có thẩm quyền trong quá trình xác định sự thật của vụ án. Hiệu quả của việc xác định sự thật của vụ án bị chi phối rất nhiều bởi sự hoàn thiện, chặt chẽ, đồng bộ của hệ thống pháp luật nói chung và pháp luật tố tụng hình sự nói riêng.

*Yếu tố con người:* . Quá trình xác định sự thật của vụ án là quá trình nhận thức của con người nhằm tìm ra sự thật và trên cơ sở đó giải quyết vụ án hình sự. Chính vì vậy yếu tố con người tác động rất lớn đến việc thực hiện nguyên tắc xác định sự thật của vụ án trên thực tế. Có thể coi toàn bộ quy trình tố tụng và cơ chế vận hành nó như một dây chuyền máy móc, thì hiệu quả của hệ thống máy móc đó là kết quả giải quyết vụ án hình sự có đảm bảo xác định được sự thật của vụ án hay không phụ thuộc toàn bộ vào những người vận hành hệ thống đó. Đó là trình độ, năng lực, đạo đức, số lượng đội ngũ cán bộ tiến hành tố tụng, của đội ngũ luật sư và ý thức pháp luật của người tham gia tố tụng khác

*Yếu tố cơ sở vật chất, công cụ phương tiện hỗ trợ*

Khoa học càng phát triển, vai trò của ứng dụng các phương tiện kỹ thuật càng chiếm một phần quan trọng không thể thiếu trong các hoạt động tố tụng, nhiều khi kết quả của nó là chứng cứ vật chất quan trọng để làm rõ các tình tiết của vụ án. Hiệu quả của việc thu thập, nghiên cứu, đánh giá các dấu vết trong thời điểm hiện tại để xác định về sự thật vụ án đã diễn ra trước đó phụ thuộc vào tính hiện đại của các phương tiện kỹ thuật mà cán bộ tiến hành tố tụng được trang bị sử dụng.

## **2.2. Vị trí của nguyên tắc xác định sự thật của vụ án trong hệ thống nguyên tắc của tố tụng hình sự Việt Nam**

- *Mối quan hệ với nguyên tắc pháp chế xã hội chủ nghĩa*

Trong mối quan hệ với nguyên tắc xác định sự thật của vụ án thì nguyên tắc pháp chế là đòi hỏi còn nguyên tắc xác định sự thật vụ án là mục đích. Xác định sự thật của vụ án là mục đích của tố tụng hình sự nhưng không phải đạt được mục đích bằng mọi giá mà phải đáp ứng yêu cầu, đòi hỏi tuân thủ pháp luật

- *Quan hệ với nguyên tắc bảo đảm quyền bào chữa của người bị*

*tạm giữ, bị can, bị cáo:* Bảo đảm quyền bào chữa của người bị buộc tội tạo ra sự công bằng, bình đẳng giữa bên buộc tội và bên gỡ tội khi cùng đưa ra những vấn đề chứng minh về sự thật vụ án. Trên cơ sở bình đẳng này, sẽ góp phần làm sáng tỏ các tình tiết của vụ án, làm hạn chế sự lạm dụng quyền lực từ phía các cơ quan tố tụng đến quyền lợi của người bị buộc tội.

- *Quan hệ với nguyên tắc suy đoán vô tội:* Nguyên tắc suy đoán vô

tội đòi hỏi ý thức của người tiến hành tố tụng phải luôn thận trọng khách quan trong mọi hoạt động tố tụng. Đây là điều kiện mang tính cơ bản nhằm đảm bảo một phần yếu tố con người trong xác định sự thật khách quan vụ án. Mặt khác, trường hợp không đủ căn cứ để kết luận một vấn đề thì phải giải thích theo hướng có lợi cho người bị buộc tội còn thể hiện tính triệt để nhất trọng việc tôn trọng sự thật khách quan khi giải quyết vụ án hình sự.

*Mối quan hệ với nguyên tắc tranh tụng :* Tranh tụng tạo ra một môi trường phản biện triệt để cho việc kiểm chứng về tính hợp pháp của những luận điểm do bên buộc tội đưa ra. Tranh tụng tạo điều kiện cho bên gỡ tội quyền tối đa để chứng minh cho sự vô tội của mình. Đó cũng là cách thức để xác định sự thật vụ án một cách khách quan nhất.

### **2.3. Xác định sự thật của vụ án trong các mô hình tố tụng**

Mô hình tố tụng xét hỏi: cho dù đã có bên buộc tội và gỡ tội Tòa án vẫn có trách nhiệm nghĩa vụ xác định sự thật khách quan. Theo đó, tòa án sẽ phải điều tra, làm rõ những tình tiết của vụ án trước khi đưa ra phán quyết, những giá trị chứng minh của bên công tố hay đương sự đều có giá trị tham khảo

Mô hình tố tụng tranh tụng có sự phân chia rành mạch bên buộc tội và bên gỡ tội, theo đó trách nhiệm chứng minh thuộc bên buộc tội. Trong quá trình xét xử, Tòa án (mà cụ thể là thẩm phán chủ tọa phiên tòa) đóng vai trò là người “trọng tài lạnh lùng”, quan sát các bên tranh tụng và cùng với kết luận của bồi thẩm đoàn sẽ đưa ra phán quyết cuối cùng là bên nào chiến thắng.

#### **Kết luận Chương 2**

1. Tố tụng hình sự là quá trình nhận thức đặc biệt mà đối tượng nhận thức một tổ hợp vật chất phức tạp đó là quá trình phạm tội xảy ra trong thế giới khách quan và mục tiêu của loại nhận thức này đó chính là tìm ra chân lý của vụ án với tư cách là những tri thức phù hợp với sự thật khách quan. Chính vì vậy trước hết về mặt lý luận cần nhận thức đúng đắn và đầy đủ khái niệm sự thật của vụ án. Trên cơ sở đó nhận diện vấn đề chân lý trong tố tụng hình sự nói cách khác là giới hạn của quá trình xác định sự thật của vụ án

2. Là một quá trình nhận thức đặc biệt nên ngoài việc tuân theo các quy luật nhận thức sự vật, hiện tượng của thế giới khách quan nó chung, quá trình xác định sự thật của vụ án có tính chất đặc thù. Tính chất đặc thù này được quy định bởi chính đối tượng nhận thức là sự kiện phạm tội và các tình tiết có liên quan đồng thời còn có các đòi hỏi đảm bảo quyền con người, đảm bảo đúng pháp luật. Chính vì vậy, quá trình xác định sự thật của vụ án có những nguyên tắc, phương pháp thực hiện không giống với các nhận thức sự vật, hiện tượng khác. Xác định được những đặc điểm, tính chất này của quá trình xác định sự thật của vụ án sẽ làm cơ sở để thiết kế nguyên tắc, các quy định của pháp luật tố tụng hình sự nhằm đạt được mục đích của nó.

3. Việc xác định sự thật của vụ án có vai trò rất quan trọng trong tố tụng hình sự bởi nó quyết định không chỉ mục đích, nhiệm vụ mà còn quyết định bản chất của tố tụng hình sự. Nói cách khác tố tụng hình sự có văn minh, nhân đạo đảm bảo công lý hay không phụ thuộc vào người ta quan niệm thế nào về sự thật của vụ án, về phương pháp xác định sự thật của vụ án. Chính vì vậy, xác định sự thật của vụ án là

một nguyên tắc cơ bản không thể thiếu của tố tụng hình sự. Nói cách khác xác định sự thật của vụ án là một yêu cầu, đòi hỏi xuyên suốt quá trình tố tụng hình sự ở hai phương diện pháp luật và thực tế. Chỉ khi làm rõ các yêu cầu (nội dung) của nguyên tắc này thì mới có điều kiện để thể hiện nó trong các quy định của luật tố tụng hình sự và định hướng hành động cụ thể trong thực tiễn áp dụng nó.

4. Với tư cách là một nguyên tắc cơ bản trong hệ thống các nguyên tắc của tố tụng hình sự Việt Nam nên nguyên tắc xác định sự thật của vụ án có mối quan hệ chặt chẽ với các nguyên tắc khác của tố tụng hình sự. Mối quan hệ này thể hiện ở các phương diện: nguyên tắc này là tiền đề của nguyên tắc kia và nguyên tắc kia cụ thể hóa hay tạo điều kiện để nguyên tắc được thể hiện và tuân thủ. Trên cơ sở đó, nguyên tắc xác định sự thật của vụ án là tiền đề của tất cả các nguyên tắc. Có xác định được sự thật của vụ án mới đảm bảo được mục đích của tố tụng hình sự: Không bỏ lọt tội phạm, không làm oan người vô tội, bảo đảm được quyền con người trong tố tụng hình sự. Ngược lại đảm bảo các nguyên tắc pháp chế, đảm bảo quyền bào chữa, suy đoán vô tội là phương tiện để đảm bảo cho việc xác định được sự thật của vụ án

## **CHƯƠNG 3**

### **SỰ THỂ HIỆN CỦA NGUYÊN TẮC XÁC ĐỊNH SỰ THẬT CỦA VỤ ÁN TRONG TỔ TỤNG HÌNH SỰ VIỆT NAM**

#### **3.1. Sự thể hiện trong các quy định về chủ thể có nghĩa vụ và có quyền xác định sự thật của vụ án**

Bộ luật TTHS năm 2015 đã có những sửa đổi, bổ sung quan trọng liên quan đến các chủ thể tiến hành tố tụng theo 2 hướng. Thứ nhất, tạo cơ chế pháp lý chặt chẽ, cụ thể cho các chủ thể này thực hiện nhiệm vụ xác định sự thật của vụ án trong TTHS. Thứ hai, quy định chặt chẽ, trình tự, thủ tục về thẩm quyền, nhiệm vụ, các biện pháp xác định sự thật của vụ án đặc biệt là 2 cơ quan tiến hành tố tụng là cơ quan Điều tra và Tòa án nhân dân

Bộ luật TTHS 2015 đã có sửa đổi bổ sung quan trọng bằng việc bổ sung một loại người tham gia tố tụng là “Người bị buộc tội” và quy định cụ thể, chi tiết quyền của họ trong đó quy định:

- Họ không buộc phải đưa ra lời khai chống lại chính mình hoặc buộc phải nhận mình có tội; trong đó có quyền có quyền im lặng
- Bị can, bị cáo quyền tiếp xúc với hồ sơ vụ án sau khi kết thúc điều tra để thực hiện quyền bào chữa của mình
- Bị can, bị cáo có quyền yêu cầu triệu tập người làm chứng
- Người bào chữa có quyền thu thập chứng cứ.

#### **3.2. Sự thể hiện của nguyên tắc xác định sự thật của vụ án trong chế định về chứng minh và chứng cứ trong vụ án hình sự**

Bộ luật TTHS 2015 cũng đã có sự bổ sung quan trọng liên quan đến việc quy định thêm các nguồn chứng cứ. Đó là thừa nhận dữ liệu điện tử và biên bản định giá tài sản là nguồn chứng cứ, đồng thời bổ sung các biện pháp thu thập các loại chứng cứ này ở phần các biện pháp điều tra. Trên cơ sở đó Tòa án mới ra bản án chính xác, có căn cứ. Nguyên tắc xác định sự thật của vụ án còn đòi hỏi bản án phải có căn cứ tính công minh của bản án được thể hiện: Khi hình phạt hoặc biện pháp cưỡng chế về hình sự được tuyên trong bản án phải phù hợp với mức độ nguy hiểm cho xã hội và nhân thân của người có tội, còn không có tội thì phải được tuyên là vô tội và phải được minh oan.

#### **3.3. Nguyên tắc xác định sự thật của vụ án trong các giai đoạn của tố tụng hình sự**

- Căn cứ vào nhiệm vụ của giai đoạn khởi tố trong đó có nhiệm vụ xác định sự thật của vụ án mới chỉ dừng ở đáp ứng yêu cầu: xác định

dấu hiệu của tội phạm nên Bộ luật TTHS quy định chủ thể thực hiện nhiệm vụ tố tụng (chủ thể xác định sự thật) rất rộng không chỉ cơ quan điều tra, Viện kiểm sát mà còn có các chủ thể khác như các cơ quan thực hiện một số hoạt động điều tra kiểm lâm, hải quan, cảnh sát biển, kiểm ngư, một số lực lượng trong công an nhân dân....

Nội dung của nguyên tắc xác định sự thật của vụ án còn thể hiện trong chế định về các biện pháp xác định sự thật của vụ án. Theo quy định của Bộ luật TTHS 2003 có 8 biện pháp được quy định trong tố tụng hình sự. Bộ luật TTHS 2015 không chỉ hoàn thiện các biện pháp điều tra đã được quy định trong Bộ luật TTHS 2003 về mặt luật định mà còn bổ sung bổ sung thêm các biện pháp điều tra: Định giá tài sản và đặc biệt là bổ sung chế định điều tra đặc biệt

Tại giai đoạn xét xử Bộ luật TTHS hiện hành có nhiều quy định đảm bảo quyền bào chữa – quyền chứng minh sự vô tội của mình đồng thời khẳng định khi chưa có bản án kết tội có hiệu lực thì bị cáo được coi là vô tội do vậy cần thiết phải có sự tranh tụng giữa bên buộc tội và bên gỡ tội trên cơ sở đó Tòa án mới ra bản án chính xác, có căn cứ. Nguyên tắc xác định sự thật của vụ án còn đòi hỏi bản án phải có căn cứ tính công minh của bản án được thể hiện: Khi hình phạt hoặc biện pháp cưỡng chế về hình sự được tuyên trong bản án phải phù hợp với mức độ nguy hiểm cho xã hội và nhân thân của người có tội, còn không có tội thì phải được tuyên là vô tội và phải được minh oan.

## **3.2. Thực tiễn thực hiện nguyên tắc xác định sự thật của vụ án**

### ***3.2.1. Kết quả của nguyên tắc xác định sự thật của vụ án trong tố tụng hình sự Việt Nam***

Hiệu quả của nguyên tắc xác định sự thật của vụ án thể hiện ở kết quả và thành tích của các cơ quan tư pháp trong thời gian qua. Thể hiện ở kết quả điều tra, truy tố, xét xử.. Việc vận dụng, tuân thủ nghiêm chỉnh nguyên tắc này góp phần quan trọng trọng việc giải quyết các nhiệm vụ của tố tụng hình sự. Hiệu quả của nguyên tắc xác định sự thật của vụ án thể hiện ở kết quả và thành tích của các cơ quan tư pháp trong thời gian qua. Thể hiện ở kết quả điều tra, truy tố, xét xử.

Chất lượng công tác điều tra, xử lý tội phạm ngày càng được nâng cao, công tác điều tra cơ bản chấp hành tốt các quy định của pháp luật, xử lý đúng người, đúng tội, đặc biệt cơ quan điều tra đã khám phá nhiều vụ án lớn về kinh tế, tham nhũng, tội phạm sử dụng công nghệ cao, các đường dây mua bán vận chuyển ma túy xuyên quốc gia, các

băng nhóm tội phạm hình sự nguy hiểm... xử lý hàng nghìn đối tượng, thu hồi cho Nhà nước hàng trăm tỷ đồng.

Tỷ lệ các bản án, quyết định bị hủy là 0,5% (do nguyên nhân chủ quan 0,3% và do nguyên nhân khách quan 0,2%); bị sửa là 4,9% (do nguyên nhân chủ quan 0,3% và do nguyên nhân khách quan 4,6%). So với cùng kỳ năm trước, tỷ lệ các bản án, quyết định bị hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan giảm 0,2%.

### **3.3. Đánh giá pháp luật tố tụng hình sự và thực tiễn thực hiện pháp luật tố tụng hình sự trong việc thể hiện nguyên tắc xác định sự thật của vụ án**

#### **3.3.1 Đánh giá pháp luật**

*Thứ nhất*, về mô hình tố tụng: Đặc trưng của mô hình tố tụng Việt Nam hiện nay và sự mờ nhạt, thụ động của các chủ thể khác cho thấy ở đây sự độc quyền về xác định chân lý. Hạn chế này cho thấy chẳng những nó hạn chế khả năng xác định sự thật của vụ án mà còn ảnh hưởng tới các nguyên tắc khác của TTHS ví dụ đảm bảo quyền con người trong TTHS.

*Thứ hai*, hệ thống quyền của người bị buộc tội, người bào chữa chưa được quy định cụ thể còn thiếu vắng những quyền rất quan trọng trong đó có những quyền ảnh hưởng đến việc xác định sự thật của vụ án và chưa có cơ chế đảm bảo thực hiện. Từ đó dẫn đến việc không có sự bình đẳng trong vị thế, thiếu quân bình trong thế và lực giữa bên buộc tội và bên gỡ tội.

*Thứ ba*, về chế định chứng cứ, chứng minh còn rất nhiều điểm bất hợp lý. Trước hết là quy định về chứng cứ ngoài việc xác định tính khách quan, tính liên quan, tính hợp pháp, một tài liệu, đồ vật, thông tin có được coi là chứng cứ hay không phụ thuộc vào ý chí chủ quan của người tiến hành tố tụng. BLTTHS 2003 và Bộ luật TTHS 2015 không lượng hóa chứng cứ để chứng minh trong vụ án hình sự, mà chỉ quy định “chứng cứ thu thập được phải bảo đảm đủ để giải quyết vụ án hình sự” nên trong mỗi vụ án cụ thể, cơ quan tiến hành tố tụng có quyền xác định số lượng chứng cứ cần và đủ để giải quyết vụ án hình sự.

*Thứ tư*, pháp luật về các giai đoạn tố tụng hình sự còn nhiều bất cập là rào cản cho quá trình xác định sự thật của vụ án.

#### **3.3.2. Những hạn chế trong việc thực hiện nguyên tắc xác định sự thật của vụ án**

Việc thực hiện nguyên tắc xác định sự thật của vụ án trên thực tế vẫn chưa được đảm bảo nghiêm chỉnh. Hậu quả của nó ngoài việc làm oan người vô tội còn thể hiện ở các hậu quả tiêu cực như: Thứ nhất,

là tình trạng cơ quan Điều tra, Viện Kiểm sát phải đình chỉ vụ án vì các lý do như hết thời hạn điều tra không chứng minh được tội phạm và người phạm tội còn cao. Thứ hai, tỷ lệ các vụ án phải trả hồ sơ để điều tra bổ sung ở các giai đoạn tố tụng hình sự do Viện kiểm sát hoặc Tòa án thực hiện với lý do thiếu chứng cứ, vi phạm thủ tục tố tụng là khá phổ biến. Thứ ba là tình trạng bản án sơ thẩm bị kháng nghị và tòa án cấp phúc thẩm phải sửa bản án, hủy bản án tuyên bị cáo không phạm tội hoặc hủy bản án để điều tra xét xử lại còn cao

Việc vi phạm nguyên tắc xác định sự thật của vụ án có thể khái quát thành những loại vi phạm như: Bản án, quyết định không dựa trên cơ sở sự thật của vụ án; vi phạm yêu cầu xác định sự thật vụ án một cách khách quan, toàn diện; vi phạm các thủ tục tố tụng nói cách khác là không đảm bảo tính hợp pháp của các hoạt động tố tụng dẫn đến kết luận, bản án không phù hợp với sự thật khách quan...

Nguyên nhân: Do sự phức tạp của tình hình tội phạm; chất lượng đội ngũ cán bộ tư pháp hình sự; sự yếu kém của đội ngũ luật sư; cơ sở vật chất; kỹ thuật....

### **Kết luận Chương 3**

Bộ Luật TTHS 2003 ra đời trên cơ sở kế thừa Bộ luật TTHS năm 1998 và chỉnh sửa một số nội dung cho phù hợp với điều kiện hoàn cảnh Việt Nam đang trên con đường xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Xác định sự thật vụ án vẫn giữ vị trí là một trong những nguyên tắc cơ bản của tố tụng hình sự Việt Nam tại điều 10 BLTTHS và cơ bản đã được điều chỉnh theo các tiêu chí như điều chỉnh đầy đủ, điều chỉnh đồng bộ với các nguyên tắc khác, điều chỉnh phù hợp, điều chỉnh rõ ràng và minh bạch. Tuy nhiên, sau gần 10 năm thực hiện, cho thấy quy định của pháp luật tố tụng hình sự đã có những biểu hiện bất cập về một số nội dung như: chưa được điều chỉnh đồng bộ cùng nguyên tắc tranh tụng; chưa được điều chỉnh đầy đủ trong chế định chứng cứ, chứng minh, trong quy định về quyền bào chữa của bị can, bị cáo; chưa được điều chỉnh rõ ràng trong quy định về giám định, trong quy định việc trả hồ sơ để điều tra bổ sung, trong quy định về quyền của các chủ thể tiến hành tố tụng.

Ngoài bất cập về mặt pháp luật thì thực tế giải quyết các vụ án hình sự, tình trạng nguyên tắc xác định sự thật vụ án không được áp dụng triệt để còn tồn tại, các cơ quan tiến hành tố tụng cũng dễ xảy ra một số trường hợp vi phạm nguyên tắc xác định sự thật vụ án dẫn đến oan sai và lọt tội phạm như: một số Cơ quan tiến hành tố tụng không tiến hành hết



các biện pháp hợp pháp cần thiết để thu thập sử dụng chứng cứ xác định vô tội cho bị can bị cáo; một số Cơ quan tiến hành tố tụng xác định sự thật vụ án bằng các biện pháp không hợp pháp; một số cán bộ tiến hành tố tụng cố tình thay đổi sự thật nội dung vụ án. Những vi phạm nguyên tắc xác định sự thật vụ án đã dẫn đến hệ quả là nhiều vụ án phải trả để điều tra bổ sung, đình chỉ điều tra bị can, đình chỉ điều tra vụ án hoặc đã xét xử sơ thẩm nhưng bị hủy án để điều tra lại, xét xử lại và nhiều trường hợp Viện kiểm sát truy tố nhưng Tòa án tuyên không phạm tội.

## **Chương 4**

### **CÁC YÊU CẦU VÀ GIẢI PHÁP GIẢI PHÁP NHẪM ĐẢM BẢO THỰC HIỆN NGUYÊN TẮC XÁC ĐỊNH SỰ THẬT CỦA VỤ ÁN TRONG TỐ TỤNG HÌNH SỰ VIỆT NAM**

#### **4.1 Các yêu cầu đảm bảo nguyên tắc xác định sự thật của vụ án**

##### ***4.1.1 Thực hiện nguyên tắc xác định sự thật của vụ án phải đảm bảo pháp chế xã hội chủ nghĩa***

Đòi hỏi của nguyên tắc xác định sự thật là tính hợp pháp của các biện pháp xác định sự thật của vụ án hình sự mà cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng phải tuân thủ. Chính vì vậy việc bảo đảm thực hiện nguyên tắc xác định sự thật của vụ án phải song song với bảo đảm pháp chế trong tố tụng hình sự

##### ***4.1.2 Thực hiện nguyên tắc xác định sự thật của vụ án phải bảo đảm quyền con người trong tố tụng hình sự***

Hiến pháp 2103 khẳng định việc tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ, thúc đẩy quyền con người, quyền cơ bản của công dân. Thể hiện bằng hàng loạt các nguyên tắc, các quyền con người trong tố tụng hình sự và các biện pháp bảo đảm. Việc thể hiện và thực hiện nguyên tắc xác định sự thật của vụ án cũng phải đảm bảo quyền con người trong TTTHS.

##### ***4.1.3 Thực hiện nguyên tắc xác định sự thật của vụ án bảo đảm yêu cầu của cải cách tư pháp***

Yêu cầu của Cải cách tư pháp là phải nâng cao hiệu lực, hiệu quả của hoạt động tư pháp hình sự; ngăn ngừa và xử lý kịp thời, nghiêm minh các loại tội phạm; bảo đảm ngày càng tốt hơn quyền con người trong hoạt động tố tụng hình sự; tạo ra cơ chế để nâng cao trình độ, năng lực của cơ quan THTT và người tiến hành tố tụng, bảo đảm sự độc lập của các cơ quan này trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

## 4.2. Các giải pháp hoàn thiện pháp luật

*Thứ nhất*, cần tiếp tục hoàn thiện mô hình tố tụng hình sự Việt Nam trong thời gian tới Việc áp dụng một mô hình tố tụng hỗn hợp xét hỏi và tranh tụng đòi hỏi thủ tục tiền xét xử của luật TTHS Việt Nam đặt ra yêu cầu: Trong giai đoạn điều tra cần có sự cởi mở hơn đảm bảo có việc tham gia tích cực của các chủ thể khác thuộc bên gỡ tội đặc biệt là quyền của người bào chữa trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử.

*Thứ hai*, hoàn thiện hệ thống nguyên tắc của tố tụng hình sự. Hoàn thiện nguyên tắc pháp chế theo hướng khẳng định hậu quả pháp lý của việc vi phạm pháp chế. Hoàn thiện nguyên tắc đảm bảo quyền bào chữa của người bị buộc tội. Ghi nhận nguyên tắc tranh tụng trong tố tụng hình sự bằng việc khẳng định hoạt động tố tụng được tiến hành trên cơ sở tranh tụng giữa các bên

*Thứ ba*, Nghiên cứu xây dựng Luật về Chứng minh và chứng cứ trong TTHS với các nội dung: thực hiện nguyên tắc “mọi chứng cứ đều có giá trị ngang nhau”; bên gỡ tội được quyền tìm kiếm chứng cứ bằng bất cứ phương thức hợp pháp nào; chứng cứ và chứng minh chỉ có giá trị sau khi được trình ra và lập luận tại phiên tòa;xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa cần phải đảm bảo sự bình đẳng của các bên và khả năng của các bên trong việc trình bày quan điểm, chứng cứ của mình.

*Thứ tư*, bổ sung các quy định về các biện pháp điều tra Giám sát tư pháp, giăng bẫy, luật hóa các hoạt động điều tra ban đầu...

*Thứ năm*, xây dựng Luật bảo vệ nhân chứng với nội dung quy định hệ thống quyền của người tố giác tội phạm, người làm chứng trong tố tụng hình sự kể cả quyền miễn trừ làm chứng ở các giai đoạn khác nhau của quá trình giải quyết vụ án hình sự; trình tự, thủ tục, các biện pháp *bảo vệ người làm chứng*. ....

*Thứ sáu*, tiếp tục hoàn thiện các quy định về phiên tòa hình sự như mở rộng đối tượng tham gia phiên tòa, tăng cường trách nhiệm của VKS, xác định lại vai trò của HĐXX....

## 4.3. Các giải pháp về tổ chức thực hiện nhằm bảo đảm nguyên tắc xác định sự thật của vụ án

Luận án đề xuất các giải pháp sau:

- Các giải pháp về nghiên cứu lý luận và giáo dục đào tạo
- Các giải pháp về tổ chức thực hiện pháp luật
- Các giải pháp về công tác cán bộ và coi sở vật chất

## KẾT LUẬN

Luận án này đã giải quyết các vấn đề sau:

1.Đưa ra khái niệm đầy đủ về sự thật của vụ án cũng như nội dung cụ thể của nó. Theo đó sự thật của vụ án là một quá trình vật chất bao gồm toàn bộ các sự kiện và tình tiết của vụ phạm tội xảy ra trong thế giới khách quan cũng như mối liên hệ của nó với các quá trình vật chất khác trong hiện thực khách quan. Sự thật của vụ án có tính khách quan, tính phản ánh, tính không gian và thời gian và con người hoàn toàn có thể nhận thức được nó. Sự thật của vụ án có liên quan chặt chẽ đến khái niệm chân lý trong tổ tụng hình sự. Sự thật của vụ án tồn tại khách quan còn chân lý trong tổ tụng hình sự là kết quả của sự nhận thức sự thật khách quan đó.

2. Xác định sự thật của vụ án là yêu cầu đặt ra đối với quá trình nhận thức trong tổ tụng hình sự bởi lẽ xét cho cùng bản chất tổ tụng hình sự là quá trình nhận thức sự thật của vụ án. Chính vì vậy xác định sự thật của vụ án là một nguyên tắc quan trọng nhất của tổ tụng hình sự Việt Nam. Nội dung của nó khẳng định trách nhiệm xác định sự thật của vụ án đồng thời quy định quyền xác định sự thật của vụ án đối với chủ thể khác không phải là người tiên hành tổ tụng. Nguyên tắc cũng đặt ra đòi hỏi đối với quá trình xác định sự thật của vụ án là khách quan, toàn diện,đầy đủ đồng thời nhấn mạnh tính hợp pháp của hoạt động xác định sự thật của vụ án. Với tư cách là một nguyên tắc trong hệ thống nguyên tắc đồ sộ của tổ tụng hình sự Việt Nam nguyên tắc xác định sự thật của vụ án có liên quan chặt chẽ với các nguyên tắc khác trong tổ tụng hình sự đặc biệt là nguyên tắc tranh tụng, đảm bảo quyền bào chữa, nguyên tắc pháp chế...

3.Nguyên tắc xác định sự thật của vụ án đã được thể hiện xuyên suốt trong tòa bộ quy định của hệ thống pháp luật TTHS Việt nam và chỉ đạo, chi phối đòi hỏi đối với quá trình áp dụng pháp luật tổ tụng hình sự trên thực tế nhằm đảm bảo mục đích xử lý chính xác, kịp thời mọi hành vi phạm tội không bỏ lọt tội phạm không àm on người vô tội. Tuy nhiên, thực tế cho thấy nguyên tắc xác định sự thật của vụ án chưa được thể hiện đầy đủ trong các quy định của luật tổ tụng hình sự ở nhiều chế định, quy định cụ thể của nó.

4. Từ thực tiễn đó, đặt ra yêu cầu quan trọng đối với pháp luật tố tụng hình sự Việt Nam cần phải sửa đổi bổ sung nhiều chế định, quy định nhằm hoàn thiện nội dung của nguyên tắc xác định sự thật của vụ án cũng như các quy định cụ thể nhằm đảm bảo nguyên tắc xác định sự thật của vụ án. Bên cạnh đó, cần có những biện pháp khác về tổ chức, vật chất nhằm cụ thể hóa nguyên tắc này trong hoạt động tố tụng hình sự .